

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

1. TÊN HỌC PHẦN

Tiếng Việt: **Đề án chuyên ngành Quản trị Kinh doanh quốc tế**

Tiếng Anh: Major Research Paper in International Business Management

Mã học phần: TMKD1126

Tổng số tín chỉ: 03

2. BỘ MÔN PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY:

Bộ môn Kinh doanh quốc tế

3. ĐIỀU KIỆN HỌC TRƯỚC

Sinh viên cần học trước các học phần Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Kinh doanh quốc tế I.

4. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần *Đề án chuyên ngành* có nội dung chính là giới thiệu và hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài viết hoặc nghiên cứu tình huống về liên quan đến kiến thức chung và chuyên sâu của chuyên ngành quản trị kinh doanh quốc tế. Cụ thể khi tham gia học phần, sinh viên cần lựa chọn thực hiện các đề tài về những vấn đề như: 1) động cơ tham gia kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp; 2) tác động của các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh quốc gia (văn hóa, chính trị, luật pháp và kinh tế) và môi trường kinh doanh quốc tế (thương mại và đầu tư quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, thị trường tài chính quốc tế) đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế; 3) lựa chọn thị trường/địa điểm kinh doanh, chiến lược kinh doanh, cơ cấu tổ chức và phương thức thâm nhập thị trường nước ngoài của doanh nghiệp kinh doanh quốc tế; 4) thực trạng quản trị các chức năng kinh doanh quốc tế cơ bản như quản trị sản xuất và cung ứng vật tư, quản trị nguồn nhân lực quốc tế và quản trị tài chính quốc tế của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	Mức độ năng lực
G1	Chuẩn kiến thức: Sinh viên có khả năng vận dụng kết hợp các kiến thức chuyên ngành vào phân tích, giải quyết những vấn đề thực tế liên	1.8	Phân tích (IV)

	quan đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế		
G2	Chuẩn kỹ năng: Sinh viên phối hợp vận dụng các kỹ năng cần thiết để nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong hoạt động kinh doanh quốc tế	2.1	Thành thạo (IV)
G3	Chuẩn năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên rèn luyện tính tự chủ và tinh thần trách nhiệm, chủ động lập kế hoạch phân tích, đánh giá và đề xuất các hướng giải quyết những vấn đề trong hoạt động kinh doanh quốc tế	3.1	Tổ chức (IV)

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CDR	Mô tả CDR học phần	Liên kết với CDR của CTĐT	Mức độ năng lực (Bloom)
LO.1	Chuẩn kiến thức		
G1	LO.1.1	Khả năng thu thập, xử lý, phân tích các dữ liệu thông tin phục vụ cho việc nghiên cứu, phát hiện các vấn đề liên quan đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.	1.8 Phân tích (IV)
	LO.1.2	Phân tích, đánh giá các phương án, giải pháp giải quyết vấn đề phát sinh đối với các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế	1.8 Phân tích (IV)
LO.2			
G2	LO.2.1	Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật phù hợp để thu thập, phân tích dữ liệu, thông tin phục vụ cho việc nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh quốc tế	2.1 Thành thạo (IV)
LO.3	Chuẩn năng lực tự chủ và trách nhiệm:		
G3	LO.3.1	Có khả năng lựa chọn phương pháp phù hợp, chủ động trong việc lập kế hoạch, thực hiện nghiên cứu những vấn đề vấn đề liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh quốc tế	3.1 Tổ chức (IV)

	LO.3.2	Chủ động đề xuất những hướng giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.	3.1	Tổ chức (IV)
--	--------	---	-----	--------------

7. NỘI DUNG HỌC PHẦN

Sinh viên có thể lựa chọn thực hiện đề tài cụ thể liên quan đến một trong các hướng chủ đề sau đây:

1. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu những nhân tố tác động đến quyết định vươn ra thị trường nước ngoài của doanh nghiệp đó.
2. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu tác động của các yếu tố thuộc môi trường văn hóa ở nước ngoài đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp đó.
3. Chọn một quốc gia ở châu Âu và tìm hiểu tác động của các yếu tố văn hóa ở quốc gia đó đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp.
4. Chọn một quốc gia ở châu Á và tìm hiểu tác động của các yếu tố văn hóa ở quốc gia đó đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp.
5. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu tác động của môi trường luật pháp ở nước ngoài đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp đó.
6. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu về tình hình xảy ra tranh chấp, cách thức giải quyết và những tác động tới hoạt động của doanh nghiệp đó trên thị trường quốc tế.
7. Chọn một quốc gia ở châu Á và tìm hiểu ảnh hưởng của môi trường luật pháp ở quốc gia đó tới các doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh trên thị trường đó.
8. Chọn một quốc gia ở châu Âu và tìm hiểu ảnh hưởng của môi trường luật pháp ở quốc gia đó tới các doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh trên thị trường đó.
9. Chọn một quốc gia ở châu Mỹ và tìm hiểu ảnh hưởng của môi trường luật pháp ở quốc gia đó tới các doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh trên thị trường đó.
10. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu tác động của các yếu tố thuộc môi trường chính trị ở nước ngoài đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp đó.
11. Chọn một quốc gia ở châu Âu và tìm hiểu tác động của các yếu tố chính trị ở đó tới hoạt động kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp.

12. Chọn một quốc gia ở châu Á và tìm hiểu tác động của các yếu tố chính trị ở đó tới hoạt động kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp.
13. Chọn một quốc gia ở châu Mỹ và tìm hiểu tác động của các yếu tố chính trị ở đó tới hoạt động kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp.
14. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu tác động của các yếu tố thuộc môi trường kinh tế ở nước ngoài đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp đó.
15. Chọn một quốc gia trên thế giới và tìm hiểu tác động của các yếu tố thuộc môi trường kinh tế đến các doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh trên thị trường đó.
16. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu tác động của những thay đổi trong chính sách thương mại trên thị trường nước ngoài đối với DN đó, cũng như phản ứng của DN này trước những thay đổi chính sách nói trên.
17. Chọn một tình huống về việc chính phủ một nước can thiệp vào thương mại. Tìm hiểu: i) động cơ đứng sau quyết định can thiệp đó; ii) tác động của biện pháp can thiệp đó tới các ngành và các doanh nghiệp; và iii) phản ứng của các quốc gia khác hoặc các tổ chức quốc tế đối với biện pháp can thiệp đó.
18. Chọn một quốc gia và tìm hiểu về những chính sách mà quốc gia đó áp dụng để khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.
19. Chọn một quốc gia và tìm hiểu về những chính sách mà quốc gia đó áp dụng để khuyến khích các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào quốc gia đó.
20. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu tác động của hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực tới doanh nghiệp đó, cũng như phản ứng của doanh nghiệp đó trước tác động của hội nhập kinh tế.
21. Tìm hiểu một trường hợp hội nhập kinh tế khu vực trên thế giới và tìm hiểu tác động của quá trình hội nhập đó đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.
22. Chọn một quốc gia và đánh giá tiềm năng của quốc gia đó như là thị trường xuất khẩu và/hoặc địa điểm sản xuất đối với các doanh nghiệp nước ngoài.
23. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu việc lựa chọn, chuyển đổi chiến lược kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp đó, mức độ thành công hay không thành công của chiến lược kinh doanh mà doanh nghiệp đã lựa chọn.
24. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu việc lựa chọn, chuyển đổi cơ cấu tổ chức bộ máy của doanh nghiệp đó, mức độ thành công hay không thành công của cơ cấu tổ chức mà doanh nghiệp đã lựa chọn.

25. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu việc lựa chọn phương thức thâm nhập thị trường nước ngoài qua xuất khẩu và mua bán đối lưu của doanh nghiệp đó, mức độ thành công hay không thành công của phương thức thâm nhập mà doanh nghiệp đã lựa chọn.
26. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu việc lựa chọn phương thức thâm nhập thị trường nước ngoài qua đầu tư trực tiếp của doanh nghiệp đó, mức độ thành công hay không thành công của phương thức thâm nhập mà doanh nghiệp đã lựa chọn.
27. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu quá trình phân tích cơ hội và lựa chọn thị trường quốc tế của doanh nghiệp đó
28. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu hoạt động marketing quốc tế của doanh nghiệp đó khi vươn ra thị trường nước ngoài.
29. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu vấn đề lựa chọn sản xuất tập trung hay phân tán trên thị trường nước ngoài của doanh nghiệp đó.
30. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu vấn đề *tự sản xuất - hay - mua ngoài* của doanh nghiệp đó trong hoạt động kinh doanh quốc tế.
31. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu ảnh hưởng của biến động tỷ giá hối đoái tới hoạt động của doanh nghiệp đó.
32. Chọn một quốc gia và tìm hiểu ảnh hưởng của xu hướng biến động tỷ giá đồng tiền nước đó tới các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.
33. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu việc lựa chọn chính sách nhân sự quốc tế, việc thực hiện các nội dung hoạt động quản trị nguồn nhân lực và những ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp nói trên.
34. Chọn một doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và tìm hiểu về hoạt động quản trị tài chính của doanh nghiệp đó.

8. GIÁO TRÌNH

1. Tạ Văn Lợi, Nguyễn Thị Hương (Đồng chủ biên) (2016), *Giáo trình Kinh doanh quốc tế*, Nhà Xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
2. Tạ Văn Lợi (Chủ biên) (2018), *Giáo trình Nghiệp vụ ngoại thương*, NXB Đại học KTQD, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Hương (Chủ biên) (2011), *Giáo trình Quản trị Doanh nghiệp có vốn FDI*, NXB ĐH KTQD, Hà Nội.
4. Nguyễn Anh Minh (2019), *Bài giảng Chiến lược kinh doanh toàn cầu*, Bộ môn KDQT, Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội

9. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sinh viên chủ động tham khảo các tài liệu liên quan để thực hiện chủ đề lựa chọn.

10. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC CỦA HỌC PHẦN

Trong quá trình thực hiện đề án chuyên ngành, sinh viên dành phần lớn thời gian cho việc tự học, tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Trên cơ sở các hướng chủ đề cơ bản được giao, sinh viên cần xác định hướng đề tài hoặc tình huống cụ thể liên quan đến kinh doanh quốc tế, thực hiện các công việc thu thập, tham khảo tài liệu, phân tích và tổng hợp các kiến thức liên quan để trình bày chủ đề đã lựa chọn một cách logic, đáp ứng được các mục tiêu đặt ra.

Về phía giáo viên cần tư vấn cho sinh viên trong việc lựa chọn hướng đề tài hoặc tình huống cụ thể, hướng dẫn sinh viên phương pháp tìm kiếm, thu thập, xử lý dữ liệu, tài liệu và thực hiện bài viết, đọc và góp ý bài viết của sinh viên. Việc trao đổi, hướng dẫn, tư vấn cho sinh viên được thực hiện qua các buổi gặp trực tiếp định kỳ, hộp thư điện tử và các kênh giao tiếp khác. Việc giáo viên định hướng, tổ chức cho sinh viên tự tìm hiểu, khám phá những vấn đề thực tiễn sinh động sẽ giúp sinh viên không chỉ nắm bắt, củng cố và nâng cao kiến thức, mà còn tạo lập và rèn luyện thói quen và kỹ năng nghiên cứu khoa học thông qua con đường tự học, tự phát hiện và giải quyết những vấn đề đặt ra thực tế, từ đó hình thành và nâng cao khả năng học tập suốt đời.

11. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Đề án chuyên ngành Quản trị Kinh doanh quốc tế được đánh giá theo thang điểm 10, lẻ đến 0,1 điểm, với các tiêu chí và thành phần đánh giá được tổng hợp ở bảng dưới đây:

TT	Điểm thành phần (Tỷ lệ %)	Quy định (Theo QĐ số 389/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 8/3/2019)	Chuẩn đầu ra học phần				
			LO.1.1	LO.1.2	LO.2.1	LO.3.1	LO.3.2
1	Điểm quá trình – điểm chẵn (20%)	- Đánh giá tinh thần, thái độ và kỷ luật làm việc của sinh viên	x	x	x	x	x
2	Điểm nội dung – điểm lẻ đến 0,5 (80%)	- Hình thức: Nộp bài viết với quy mô và hình thức trình bày theo đúng quy định - Thời điểm: Kết thúc thời gian giảng của học kỳ 2	x	x	x	x	x

		- Tính chất: Bắt buộc					
--	--	-----------------------	--	--	--	--	--

12. LỊCH TRÌNH GIẢNG DẠY

Tuần học	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Số tiết LT/T H	Tài liệu học tập, tham khảo	CĐR học phần
Tuần 1-2	Tìm tài liệu, xác định chủ đề	<p><u>Giảng viên:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu học phần, phổ biến các quy định, lịch trình – tiến độ làm việc, yêu cầu, phương pháp đánh giá, - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm, tham khảo tài liệu, xác định đề tài - Duyệt chủ đề bài viết của sinh viên - Giải đáp các thắc mắc của SV <p><u>Sinh viên:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm, tham khảo tài liệu - Xác định chủ đề bài viết 			LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1 LO.3.1 LO.3.2
Tuần 3-5	Xây dựng đề cương bài viết	<p><u>Giảng viên:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn sinh viên xây dựng đề cương bài viết - Duyệt đề cương bài viết - Giải đáp các thắc mắc của SV <p><u>Sinh viên:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tìm kiếm, tham khảo tài liệu - Xây dựng đề cương bài viết 			LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1 LO.3.1 LO.3.2
Tuần 6-11	Viết bản thảo bài viết	<p><u>Giảng viên:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn sinh viên viết bản thảo bài viết - Duyệt bản thảo bài viết của sinh viên (theo các phần) - Giải đáp các thắc mắc của SV <p><u>Sinh viên:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tìm kiếm, tham khảo tài 			LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1 LO.3.1 LO.3.2

		liệu - Viết bản thảo bài viết - Sửa chữa bài viết			
Tuần 12-13	Hoàn thiện bài viết	<u>Giảng viên:</u> - Duyệt bản thảo bài viết cuối cùng của sinh viên - Giải đáp các thắc mắc của SV - Thu và đánh giá bài viết <u>Sinh viên:</u> - Hoàn thiện bài viết theo đúng quy định và nộp			LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1 LO.3.1 LO.3.2

Hà Nội, ngày tháng năm 20

TRƯỞNG BỘ MÔN

HIỆU TRƯỞNG

TS Mai Thế Cường

PGS.TS Phạm Hồng Chương